

KHỐI 6: Bài tập ôn liên quan đến 2 bài học sau:

Bài 18: TRUNG VƯƠNG VÀ CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG QUÂN XÂM LƯỢC HÁN

Bài 19: TỪ SAU TRUNG VƯƠNG ĐẾN TRƯỚC LÝ NAM ĐẾ (GIỮA THẾ KỈ I ĐẾN GIỮA THẾ KỈ VI)

Lưu ý:

(thời gian làm bài tập ôn từ ngày 30/3/2020 đến 4/4/2020)

- Bài làm của các em có thể làm trên giấy viết tay hoặc đánh máy sau đó chụp ảnh (hoặc gửi file đánh máy) gửi về địa chỉ mail: vncom@yahoo.com
 - Hạn chót nộp bài là vào lúc **11g ngày thứ bảy (4/4/2020)** (Lịch gửi bài làm của các em đối với môn Sử là gửi vào thứ 5, thứ 6, thứ 7)
 - GV sẽ điểm danh các em có tham gia học ở nhà hay không thông qua việc các em gửi bài qua địa chỉ của Thầy Hoàng: vncom@yahoo.com
 - Mọi thắc mắc Phụ huynh và học sinh có thể liên hệ qua Zalo cô Thanh Tuyền (SĐT: 0981979190) Chúc các em học sinh ôn tập thật tốt.
-

HS làm bài tập các câu sau đây, viết cho rõ ràng, không viết ẩu, đọc phần bài học thật kĩ trước khi trả lời câu hỏi. Có thể tham khảo thêm nội dung bài học ở sách giáo khoa để trả lời câu hỏi.

Họ và tên:.....

Lớp:.....

Môn: Lịch sử 6

Bài tập ôn

Bài 18: TRUNG VƯƠNG VÀ CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG QUÂN XÂM LƯỢC HÁN

1. Công cuộc xây dựng đất nước sau khi giành độc lập.

- Trưng Trắc được suy tôn làm vua, lấy hiệu là Trưng Vương, đóng đô ở Mê Linh.

→ Phong chức tước cho người có công.

→ Các lạc tướng được quyền cai quản các huyện.

→ Xá thuế cho dân 2 năm.

→ Bãi bỏ pháp luật pháp chính quyền đô hộ

2. Cuộc kháng chiến chống xâm lược Hán (4/42 - đến 11/43)

Mã Viện chỉ huy dẫn 2 vạn quân tinh nhuệ, 2 nghìn xe, thuyền các loại và nhiều dân phu tấn công nước ta.

Những trận đánh chính

+ Quân giặc tấn công Hợp Phố, quân ta chiến đấu dũng cảm và chủ động rút khỏi hợp phố.

+ Hai Bà Trưng từ Mê Linh về Lãng Bạc nghênh chiến.

+ Thế giặc mạnh ta lại về giữ Cổ Loa và Mê Linh, rồi về Cẩm Khê

+ Tháng 3 – 43 (6 tháng 2 âm lịch) Hai Bà Trưng hi sinh oanh liệt ở Cẩm Khê

+ Mùa thu năm 44 Mã Viện rút quân về nước, quân đi 10 phần về chỉ còn 4 - 5 phần.

Ý nghĩa: Tiêu biểu cho ý chí quật cường bất khuất của dân. tộc

Câu 1: Những thứ thuế mà nhân dân Giao Châu phải nộp nhiều nhất là?

.....

.....

.....

Câu 2: Mục đích chủ yếu của chính sách đồng hóa là gì?

.....

.....

.....

Câu 3: Nhà Hán thực hiện chính sách độc quyền về ngoại thương đối với nước ta nhằm mục đích gì?

.....

.....

.....

Câu 4: Em có nhận xét gì về chính sách đô hộ của phong kiến phương Bắc đối với nhân dân ta?

.....

.....

.....

Bài 19: TỪ SAU TRUNG VƯƠNG ĐẾN TRƯỚC LÝ NAM ĐẾ (GIỮA THẾ KỈ I ĐẾN GIỮA THẾ KỈ VI)

1. Chế độ cai trị của các triều đại phong kiến phương Bắc đối với nước ta từ TKI - TK VI.

- Thế kỷ III, nhà Ngô tách Châu Giao thành Quảng Châu (Trung Quốc) và Giao Châu (Au Lạc cũ).
- Đưa người Hán sang làm huyện lệnh.
- Thu nhiều thứ thuế nhất là muối và sắt, lao dịch và nộp cống nặng nề
- Tiếp tục thực hiện “đồng hoá” dân tộc ta: đưa người Hán ở lẫn với dân ta, bắt dân ta theo phong tục người Hán.

2. Sự phát triển nông nghiệp, thủ công nghiệp và thương nghiệp

a- **Nông nghiệp:** Biết trồng hai vụ lúa một năm, Biết đắp đê phòng chống lũ lụt..

b- Thủ công nghiệp:

- Mặc dù còn hạn chế về kĩ thuật nhưng nghề sắt vẫn phát triển: công cụ như rìu, mai, cuốc, dao.. vũ khí như kiếm giáo mác
- Nghề gốm, dệt vải phát triển.

c- Thương nghiệp:

- Các sản phẩm nông nghiệp, thủ công nghiệp được trao đổi ở các chợ làng
- Chính quyền đô hộ giữ độc quyền ngoại thương.

Câu 1: Trong thời kì bị đô hộ (Từ thế kỉ I đến thế kỉ VI) xã hội nước ta bao gồm những tầng lớp nào?

Câu 2: Chính quyền đô hộ thực hiện những chính sách văn hóa gì đối với nước ta?

Câu 3: Thái độ của nhân dân ta đối với những chính sách văn hóa của phong kiến phương Bắc như thế nào?

Câu 4: Nguyên nhân nào dẫn đến cuộc khởi nghĩa Bà Triệu?

Câu 5: Cuộc khởi nghĩa Bà Triệu đã để lại ý nghĩa lịch sử gì?

→ (CÁC EM CÓ THỂ LÀM BÀI TRỰC TIẾP BẰNG CÁCH ĐÁNH MÁY CÂU TRẢ LỜI TRÊN FILE NÀY RỒI GỬI MAIL THEO ĐỊA CHỈ TRÊN, KHÔNG CẦN CHỤP ẢNH)